

Ban hành kèm theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của BTC  
UBND TỈNH THÁI NGUYÊN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / QĐ-SGTVT Thái Nguyên, ngày tháng 10 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán NSNN, nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế thực hiện quản lý, bảo trì hệ thống quốc lộ quý III năm 2024 của Sở Giao thông vận tải Thái Nguyên

### GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÁI NGUYÊN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch tài chính.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện quản lý, bảo trì hệ thống quốc lộ) quý III năm 2024 của Sở Giao thông vận tải Thái Nguyên- (Có biểu số 03 kèm theo)

Hình thức công khai: Đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của Sở GTVT.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Kế hoạch tài chính và Trưởng các phòng nghiệp vụ có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Cục Đường bộ Việt Nam;
  - Trang Thông tin điện tử Sở GTVT;
  - Lưu: VT, KHTC.
- (Tuyetpta/2024/QĐ)

GIÁM ĐỐC

Phạm Quang Anh

Đơn vị: **SỞ GTVT THÁI NGUYÊN**  
Chương: **021**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH**  
**Quý III năm 2024**

(Phụ biểu kèm theo Quyết định số /QĐ-SGTVT ngày /10/2024 của Sở Giao thông vận tải)

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.*

ĐVT: nghìn đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm nay) so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi nộp NS phí lệ phí</b>				
1	Số thu phí, lệ phí	0			
1.1	Lệ phí				
1.2	Phí				
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
2.1	Chi sự nghiệp	0	0		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	KP nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính	0	0		0
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN	0	0		
1	Lệ phí				
2	Phí				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi NSNN</b>	69.712.000	13.364.430	19	737
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>69.712.000</b>	<b>13.364.430</b>	<b>19</b>	<b>737</b>
1	Chi quản lý hành chính	0	0		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				

2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	KP nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	KP nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế	69.712.000	13.364.430	19	737
6.1	KP nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	KP nhiệm vụ không thường xuyên	69.712.000	13.364.430	19	737
	<i>-Kinh phí quản lý, bảo trì hệ thống đường quốc lộ</i>	<i>69.712.000</i>	<i>13.364.430</i>	<i>19</i>	<i>737</i>
II	Nguồn vốn viện trợ				